

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36 /2022/HS-ST

Ngày 28.9.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khắc Long - Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Tam Nông.

2. Ông Trần Hoàng Hưng - Bí thư huyện Đoàn Tam Nông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đào -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông - tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Văn D; Sinh ngày: 23/02/2004 tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu a, xã DN, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông: Tạ Mạnh D, sinh năm 1978 và bà: Hán Thị P, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có ; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51 ngày 28/6/2021 của Công an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ phạt 750.000đ về hành vi: “ Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác” (Thi hành nộp phạt ngày 02/7/2021)

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã Dị Nậu, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Anh Hán Danh C, sinh ngày 08/12/2004

Địa chỉ: Khu b, xã DN, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

Người đại diện của bị hại: Bà Tạ Thị B, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu b, xã DN, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu c, xã VX, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

+ Anh Đinh Hữu H, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Khu d, xã SH, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Văn D do không có tiền tiêu sai cá nhân nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động của anh Hán Danh C (sinh năm 2004) là con ông Hán Danh Ch (sinh năm 1970- là anh trai ruột của mẹ D) ở khu 8, xã Dị Nậu, huyện Tam Nông. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/4/2022, D đi bộ từ nhà mình đến nhà ông Ch, lúc này nhà ông Ch đi vắng không có ai ở nhà. Do nhà ông Ch có lắp camera an ninh trước thềm nhà nên D trèo qua tường rào phía sau vào khuôn viên nhà ông Ch, thấy trong buồng tắm đang để một số quần áo nên D lấy mặc và trùm lên đầu, đeo khẩu trang để che mặt và đeo túi nolon vào tay, rồi vào bếp lấy chìa khóa cửa chính cất tại vị trí chiếc tủ cũ, đi ra phía cửa chính phòng khách dùng chìa khóa mở cửa rồi vào rút ổ cắm điện nối với camera an ninh nhà ông Ch. D tìm thấy chiếc điện thoại di động Samsung A03 màu đen để trong ngăn bàn học của C, D tắt nguồn điện thoại rồi cất vào túi quần sau đó đi ra khóa cửa lại, cất chìa khóa vào bếp, để lại quần áo vào buồng tắm và ra về theo lối cũ đã đi vào. D về nhà điều khiển chiếc xe máy Honda Cup 50 biển kiểm soát 19AM-01915 của gia đình đi gặp anh Tạ Diên D (sinh năm 2004, ở khu 6, xã Dị Nậu) rủ D cùng đi tìm cửa hàng bán điện thoại. Trên đường đi, D điều khiển xe chở D ngồi sau bật điện thoại lên thử mở khóa và sau 08 lần thử thì D mở được khóa hình điện thoại là chữ “N” rồi D vào mục cài đặt điện thoại định dạng lại điện thoại về ban đầu để xóa toàn bộ dữ liệu có trong điện thoại đồng thời D tháo sim số thuê bao và vứt dọc đường. Đến cửa hàng bán điện thoại “Hiệp Mobile” của anh Nguyễn Văn H (sinh năm 1980) ở khu 21, xã VX, D thỏa thuận và bán chiếc điện thoại trên cho anh H với giá 1.600.000đồng rồi cùng D ra về. D không nói cho anh D và anh H biết chiếc điện thoại trên là do mình trộm cắp mà bảo đây là chiếc điện thoại của mình. Số tiền bán điện thoại có được D dùng vào chi tiêu cá nhân hết gồm: ăn uống, nạp thẻ game chơi tại quán Internet. Anh H sau khi mua chiếc điện thoại trên thì để tại cửa hàng, ngày 13/4/2022 vợ anh H là chị Phạm Thị N (sinh năm 1982) bán chiếc điện thoại trên cho khách hàng đến mua điện thoại là ông Đinh Hữu H (sinh năm 1969, ở khu Khuân 1, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn) với giá 2.000.000đồng, chị Năng và ông Hoàn cũng không biết chiếc điện thoại trên do D trộm cắp mà có. Ngày 18/4/2022, ông Hoàn đã giao nộp lại chiếc điện thoại trên cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông. Tại cơ quan điều tra, Tạ Văn D đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông đã Yêu cầu định giá đối với chiếc điện thoại di động nêu trên. Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KLĐGTS ngày 11/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Nông kết luận: *“Trị giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen, kiểu máy: SM-A035F/DS; số seri: R9HRC0EQ0SE; số IMEI (khe 1): 350538281703590, IMEI (khe 2): 359923671703593, điện thoại đã qua sử dụng,*

hoạt động bình thường, mua mới tháng 01/2022, tại thời điểm ngày 06/4/2022 là **2.000.000đồng** (Hai triệu đồng)”.
Quá trình điều tra đã xác định: chiếc xe máy Honda Cup 50 biển kiểm soát 19AM-01915 là của chị Hán Thị P (mẹ đẻ D), D sử dụng xe đi bán chiếc điện thoại trộm cắp chị Phương không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với anh Tạ Diên D đi cùng D bán điện thoại và anh Nguyễn Văn Hiệp, chị Phạm Thị Năng, ông Đinh Hữu H khi mua bán chiếc điện thoại trên nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Về dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động cho bị hại anh Hán Danh C, anh C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm. Tạ Văn D đã hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn H số tiền bán chiếc điện thoại là 1.600.000đồng và anh Nguyễn Văn H đã hoàn trả lại cho ông Đinh Hữu H số tiền mua chiếc điện thoại là 2.000.000đồng, các bên đã tự giải quyết dân sự với nhau và không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Xác minh tài sản xác định: Bị cáo hiện đang sinh sống cùng gia đình, không có tài sản riêng, là học sinh và không có thu nhập.

Tại bản cáo trạng số 36/CT- VKSTN ngày 23 tháng 8 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông truy tố bị cáo Tạ Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo: Tạ Văn D phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt đối với bị cáo Tạ Văn D từ 12 tháng đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Dị Nậu, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Dị Nậu để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Dị Nậu trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Đề nghị bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

- *Hình phạt bổ sung*: không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: chiếc điện thoại di động Samsung A03 màu đen cho anh Hán Danh Chung là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận Tạ Văn D đã hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn H số tiền bán chiếc điện thoại là 1.600.000đồng và anh Nguyễn Văn H đã hoàn trả lại cho ông Đinh

Hữu Hoàn số tiền mua chiếc điện thoại là 2.000.000đồng, các bên đã tự giải quyết dân sự với nhau và không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người đại diện của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Người đại diện của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H, anh Đinh Hữu Hn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên họ đã có lời khai và quan điểm rõ ràng trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/4/2022, Tạ Văn D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động Samsung A03 màu đen của anh Hán Danh Ch, đang để trong nhà ông Hán Danh C ở khu 8, xã Dị Nậu, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, trị giá tài sản là **2.000.000đồng** (Hai triệu đồng).

Hành vi của Tạ Văn D đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

[4]. Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi cá nhân muốn có tiền nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên đã cố ý phạm tội. Vì vậy cần có hình phạt xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về nhân thân: Bị cáo D có nhân thân xấu bị cáo đã bị áp dụng Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51 ngày 28/6/2021 của Công an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ phạt 750.000đ về hành vi: “Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác”. Tuy nhiên bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo vừa tốt nghiệp cấp 3, tuổi đời còn rất trẻ,

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo D đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại anh Hánh Danh Chung có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tạ Văn D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do đó, cần xem xét mức hình phạt cho tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi thực hiện tội phạm đối với bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo vừa dời ghế nhà trường phổ thông trung học, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tài sản trộm cắp đã thu hồi được trả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng răn đe, giáo dục trở thành người tốt và góp phần vào công cuộc phòng chống tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Bị cáo Tạ Văn D không có tài sản riêng ngoài những đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, không có thu nhập gì vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận Tạ Văn D đã hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn Hsố tiền bán chiếc điện thoại là 1.600.000đồng và anh Nguyễn Văn Hsố hoàn trả lại cho ông Đinh Hữu Hoàn số tiền mua chiếc điện thoại là 2.000.000đồng, các bên đã tự giải quyết dân sự với nhau và không yêu cầu đề nghị gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã trao trả 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung GALAXY A03 màu

đen, số kiểu máy: SM -A 0355/DS; Số seri: R9HRCOEQOSE; IMEI 1: 350538281703590; IMEI 2: 359 923 671 703 593, điện thoại cũ đã qua sử dụng cho cháu Hán Danh Chung là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.(Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 8/6/2022)

Bị hại là cháu Hán Danh C đã nhận lại tài sản, cháu Chung và người đại diện cho cháu Clà anh Hán Danh C không yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe máy Honda Cup 50 biển kiểm soát 19AM-01915 là của chị Hán Thị Ph (mẹ đẻ D), D sử dụng xe đi bán chiếc điện thoại trộm cắp chị P không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với anh Tạ Diên D đi cùng D bán điện thoại và anh Nguyễn Văn Hp, chị Phạm Thị Ng, ông Đinh Hữu H khi mua bán chiếc điện thoại trên nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ có căn cứ cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Tạ Văn D phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- *Về hình phạt chính*: Xử phạt bị cáo Tạ Văn D: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Dị Nậu, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình bị cáo cho UBND xã Dị Nậu để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Dị Nậu trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

- *Hình phạt bổ sung*: không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã trao trả 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung GALAXY A03 màu đen, số kiểu máy: SM -A 0355/DS; Số seri: R9HRCOEQOSE; IMEI 1: 350538281703590; IMEI 2: 359 923 671 703 593, điện thoại cũ đã qua sử dụng cho cháu Hán Danh Chung là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

(Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 8/6/2022)

- *Về trách nhiệm dân sự*: Xác nhận Tạ Văn D đã hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn H số tiền bán chiếc điện thoại là 1.600.000 đồng và anh Nguyễn Văn

Đã hoàn trả lại cho ông Đinh Hữu H số tiền mua chiếc điện thoại là 2.000.000đồng, các bên đã tự giải quyết dân sự với nhau và không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Tạ Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Bị hại; người đại diện của bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thơm